TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CÁI RĂNG,** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 03/8/2022
Về việc "tranh chấp ly hôn, nuôi con chung"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Mẫn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Mến.

2. Ông Nguyễn Thanh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Ngày 03 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cái Răng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 95/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2022 về việc "tranh chấp ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 419/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Hoàng V (Có mặt).

Địa chỉ: Khu dân cư BA, Khu vực ThL, phường P, quận C, thành phố C.

Bị đơn: Ông Nguyễn Quốc Th (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu vực ThTh, phường P, quận C, thành phố C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà V trình này và yêu cầu: Sau thời gian quen nhau, tìm hiểu ông bà tự nguyện tiến tới hôn nhân có tổ chức lễ cưới vào năm 2007 và đăng ký kết hôn theo quy định vào

năm 2008 tại Ủy ban nhân dân phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Chung sống có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng Thuyên K (Nữ), sinh ngày 03/9/2008, ông bà không tài sản chung, không nợ chung.

Ngay khi về chung sống năm 2007 đã xảy ra mâu thuẫn do chồng không quan tâm đến cuộc sống của vợ con, không chăm lo vun đặp hạnh phúc gia đình nên tình cảm ngày càng lạnh nhạt. Nhiều chuyện trong cuộc sống hằng ngày ông Th tỏ ra vô tư, không biết lo lắng để mặc cho bà làm. Mặc dù nhiều lần nói chuyện, khuyên can để hiểu hơn, để mong có sự thay đổi, cùng nhau nuôi con nhưng ông Th vẫn không thay đổi, sự vô tâm đó ngày càng lớn đến nỗi vợ chồng không cũng chung chí hướng, cũng không quan tâm đến nhau và từ khi sinh con được khoảng 03 tuổi vợ chồng đã ly thân, ai sống nhà người đó, không còn tình cảm, quan tâm đến nhau từ đó đến nay. Bà một mình nuôi con cùng với sự hỗ trợ của cha mẹ, ông Th không phụ giúp kinh tế nuôi con. Bà V yêu cầu ly hôn với ông Th, nuôi con, không cấp dưỡng. Tài sản chung, nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện cấp, tống đạt các thủ tục tố tụng cho ông Th theo quy định nhưng ông vẫn vắng mặt nên không ghi nhận được được lời khai, ý kiến cũng như quan điểm giải quyết vụ án của ông.

Tại phiên tòa, bà V cho rằng ông Th vẫn có mặt ở nhà, sinh sống trong nhà có ông và mẹ ruột, ông vẫn biết bà nộp đơn ly hôn nhưng không nói năng gì tới. Bà có gọi báo cho biết và yêu cầu ra Tòa để giải quyết thì ông không chịu và nói rằng cứ giải quyết vắng mặt ông. Ông Th vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các văn bản, tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà V yêu cầu ly hôn, nuôi con chung với ông Th, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp ly hôn, nuôi con chung để giải quyết theo thẩm quyền quy định tại Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Bà V và ông Th là vợ chồng có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình 2000 được xem là hôn nhân hợp pháp nên các vấn đề phát

sinh trong quan hệ hôn nhân của ông bà được xem xét, bảo vệ theo các quy định tương ứng của Luật Hôn nhân và gia đình hiện hành. Theo tinh thần của Luật Hôn nhân và gia đình, một trong những nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân và gia đình là vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, cùng nhau chung sống, cùng nhau xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc; các thành viên gia đình có nghĩa vụ quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình, xã hội. Theo lời khai bà V tại phiên tòa cũng như quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện các thủ tục tố tụng để ghi nhận ý kiến, quan điểm của ông về yêu cầu ly hôn cũng như những lời khai của bà V nhưng ông vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng. Điều này thấy rằng ông bỏ mặc, không quan tâm đến việc ly hôn của bà cũng như không mong muốn đoàn tụ gia đình vì thế Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải chấm dứt mối quan hệ hôn nhân giữa bà V với ông Th theo quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về yêu cầu nuôi con: Cháu Nguyễn Hoàng Thuyên K (Nữ), sinh ngày 03/9/2008 được bà V nuôi dưỡng từ nhỏ, phát triển bình thường về tinh thần, thể chất và có nguyện vọng chung sống với bà V nên việc tiếp tục giao cháu cho bà V nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi là cần thiết vì sự phát triển toàn vẹn, phù hợp nguyện vọng của cháu theo quy định tại Khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014. Mặc dù ông Th không trực tiếp nuôi cháu K nhưng ông có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản theo quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014.

[4] Ghi nhận lời trình bày của bà về việc ông bà không có tài sản chung, nợ chung. Trường hợp sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác.

[5] Về án phí: Bà V phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Khoản 1 Điều 56, Điều 58, Khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện bà Nguyễn Hoàng V.

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Hoàng V ly hôn với ông Nguyễn Quốc Th.

Về con chung: Giao bà Nguyễn Hoàng V trực tiếp nuôi dưỡng Nguyễn Hoàng Thuyên K (Nữ), sinh ngày 03/9/2008 cho đến khi đủ 18 tuổi. Ông Th không phải cấp dưỡng nuôi con.

Ông Th có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận lời trình bày của bà V về việc ông bà không có con chung, không có tài sản chung và nợ chung. Trường hợp sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác.

Về án phí: Bà Nguyễn Hoàng V phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0008432 ngày 25 tháng 5 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, bà không phải nộp thêm.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS Q. Cái Răng;
- UBND P. Hưng Lợi, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ;
- Lưu: H. Anh, hồ sơ vụ án (TC: 12).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Minh Mẫn